

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 321/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thùy D, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Thôn k, xã Q, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

Nơi Đăng ký tạm trú: Ngõ k, Nguyễn Hữu T, Thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Hà Nam;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn k, xã Q, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Thùy D và anh Nguyễn Văn H;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thùy D và anh Nguyễn Văn H;

Về con chung: Vợ chồng có một con chung cháu Nguyễn Lương Hiến Th, sinh ngày 02/8/2014; công nhận sự thoả thuận của các đương sự, chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con, vì lợi ích của con, khi

cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con; Anh H được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở, tài sản, công

Về tài sản, nợ: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn là 150.000đồng, Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị D chịu toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003055 ngày 23/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, trả lại cho chị D 150.000đồng;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CCTHADS huyện T;
- UBND xã G-V-Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ ĐÌNH HỢP

